TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2019/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 129/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lê Văn C; trú quán: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương và chị Đào Thị K; trú quán: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn C và chị Đào Thị K đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng ngày 30 tháng 12 năm 2008. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực dẫn đến vợ chồng không tôn trọng nhau. Vợ chồng không còn tình cảm và đã sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Anh Lê Văn C, chị Đào Thị K làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Lê Văn C và chị Đào Thị K có ba con chung là Lê Thị Bích N, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2009; Lê Thị Kim N, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2011 và Lê Quang N, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2013. Anh Lê Văn C và chị Đào Thị K thỏa thuận giao cả ba con Lê Thị Bích N, Lê Thị Kim N và Lê Quang N cho anh Lê Văn C nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay

đổi khác theo quy định pháp luật. Anh Lê Văn C không yêu cầu chị Đào Thị K cấp dưỡng nuôi con. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Văn C và chị Đào Thị K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí tòa án: Anh Lê Văn C và chị Đào Thị K thỏa thuận anh Lê Văn C nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Lê Văn C, chị Đào Thị K ngày 06 tháng 5 năm 2019. Việc thỏa thuận của anh Lê Văn C, chị Đào Thị K là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn C và chị Đào Thị K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các con Lê Thị Bích N, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2008; Lê Thị Kim N, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2011 và Lê Quang N, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2013 cho anh Lê Văn C nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Đào Thị K.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn C và chị Đào Thị K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Lê Văn C nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Lê Văn C đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017194 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Lê Văn C đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T, huyện A;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải